



## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

(Kèm theo Quyết định số 2894 /QĐ-ĐHSP ngày 10/10/2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

### I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Quyết định số 1000/QĐ-ĐHSP ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Sư phạm giai đoạn 2012-2025 và tầm nhìn đến năm 2035.
2. Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục.
3. Chỉ thị số 06-CT/ĐU ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm về nhiệm vụ năm học 2024-2025.
4. Công văn số 4362/ĐHTN-VP ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Đại học Thái Nguyên.
5. Báo cáo số 1056/BC-ĐHSP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kết quả thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024 của các đơn vị trong Trường.
6. Quyết định số 2773/QĐ-ĐHSP ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Kế hoạch năm học 2024-2025 của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

### II. Đặc điểm tình hình đơn vị

Tổng số CBVC là 23, trong đó có 21 cán bộ giảng dạy và 2 nhân viên (Ban chủ nhiệm khoa trực tiếp quản lý). Đội ngũ cán bộ giảng dạy gồm 20 giảng viên và 1 giáo viên (7 TS, 14 Ths).

- Ban chủ nhiệm khoa: Trưởng khoa và 1 Phó Trưởng khoa

- 2 bộ môn: Bộ môn Thể dục thể thao chuyên ngành (11 GV); Bộ môn Thể dục thể thao không chuyên (10 GV).

**Nhiệm vụ được giao:** quản lý CTĐT đại học (chính quy, VLVH), cao học chuyên ngành LL&PP DHBM GDTC; chương trình Giáo dục Thể chất cho SV không chuyên, chương trình môn học Giáo dục Thể chất cho trẻ mầm non, Giáo dục Thể chất cho học sinh tiểu học, bồi dưỡng giáo viên, triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành và hoạt động phong thể thao cho CBVC và SV trong trường; Phối hợp với Phòng QTPV và Phòng KHTC quản lý Nhà đa năng và hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện thể thao.

### **III. Kết quả thực hiện Kế hoạch năm học 2023 – 2024**

#### **1. Kết quả thực hiện**

Căn cứ vào Kế hoạch năm học 2023 – 2024, Khoa Thể dục thể thao đánh giá những kết quả đạt được trong năm học vừa qua như sau:

##### **1. Về công tác tổ chức – cán bộ và kế hoạch**

- Phân công nhiệm vụ năm học phù hợp cho từng CBVC dựa trên đề xuất của các bộ môn; Rà soát, phân công lại các vị trí trợ lý và GVCN – CVHT; Tiếp nhận 2 GV mới; Cử trên 10 lượt cán bộ, giảng viên đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ; Triển khai đánh giá, phân loại CBVC theo đúng hướng dẫn;

##### **2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

- Tham gia xây dựng đề án, thông tin, quảng bá tuyển sinh. Tuyển sinh được 39 sinh viên đại học chính quy ngành GDTC (K59) và 6 học viên cao học (K31) năm 2023; Xây dựng và triển khai các Kế hoạch đào tạo đúng theo quy định; Triển khai dạy học 8 học phần trong CTĐT cử nhân ngành Giáo dục thể chất theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và E-learning; Triển khai tốt các hoạt động bồi dưỡng giáo viên cho các tỉnh Bắc Kan, Yên Bái.

- Triển khai Kế hoạch rà soát, cập nhật chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục thể chất (áp dụng từ K59).

##### **3. Khoa học công nghệ**

- Nghiệm thu 2 đề tài cấp cơ sở năm 2022; Được phê duyệt 2 đề tài cấp cơ sở năm 2024; Được phê duyệt, triển khai 5 đề tài NCKH SV; Công bố 23 kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế. Nhiều bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế có chỉ số doi, trong đó có 2 bài trên tạp chí thuộc danh mục Scopus.

- Hoàn thành 2 và được phê duyệt 3 bài giảng điện tử E-Learning; Xuất bản 4 giáo trình được phê duyệt năm học 2021 – 2022; Nghiệm thu 2 giáo trình được phê duyệt trong NH 2022 – 2023;

#### 4. Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục

- Rà soát, cập nhật hệ thống ngân hàng câu hỏi, nội dung thi, kiểm tra đảm bảo sự tương thích giữa nội dung kiểm tra đánh giá với CDR; Triển khai hoạt động chấm kiểm tra và tự kiểm tra công tác thi đảm bảo đúng quy định.

- Triển khai viết Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo thạc sĩ ngành LL&PPDHBM Giáo dục thể chất; Tiếp tục thực hiện công tác tự rà soát, kiểm tra hoạt động đào tạo sau đại học;

#### 5. Quản lý cơ sở vật chất; Công nghệ thông tin và thư viện; Kế hoạch

- Kiểm tra, đôn đốc việc giữ gìn, vệ sinh hệ thống CSVC được nhà trường giao; Đề xuất mua trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn; Quản lý nhà đa năng theo quy định.

- Rà soát, cập nhật hệ thống học liệu của chương trình đào tạo đại học và sau đại học; Đề xuất mua mới, đăng ký biên soạn giáo trình còn thiếu để đảm bảo sự tương thích giữa hệ thống học liệu với các chương trình đào tạo.

- Thường xuyên đăng tin bài lên website và fanpage đảm bảo tính thời sự;

- Xây dựng kế hoạch năm học của khoa theo đúng quy định.

#### 6. Công tác sinh viên; Thanh tra pháp chế

- Thực hiện tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho SV thông qua lồng ghép vào nội dung sinh hoạt lớp; Thường xuyên tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho sinh viên trong học tập và sinh hoạt; Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động phong trào nhằm tạo môi trường sống và học tập tốt cho SV.

- Triển khai góp ý các văn bản theo quy định, hướng dẫn; Phổ biến đầy đủ các văn bản theo kế hoạch.

## 2. Ưu điểm, nhược điểm, nguyên nhân, giải pháp khắc phục

- **Ưu điểm:** Chất lượng công tác NCKH ngày càng được cao; **Nguyên nhân:** Trình độ đội ngũ giảng viên ngày càng phát triển; Đội ngũ cán bộ trách nhiệm, nhiệt tình, đoàn kết; Luôn được sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo nhà trường.

- **Nhược điểm:** Còn thiếu chủ động trong một số nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn; Trình độ tiếng Anh của giảng viên còn hạn chế; **Nguyên nhân:** Giảng viên trong khoa còn chưa hoàn toàn bắt nhịp được với các hoạt động đảm bảo chất lượng và tự chủ về chuyên môn trong giáo dục đại học.

- **Giải pháp khắc phục:** Tiếp tục tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giảng viên; Giao nhiệm vụ và quy định trách nhiệm rõ ràng, cụ thể hơn cho từng bộ môn và các cá nhân.

## IV. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

### 1. Công tác tổ chức – cán bộ

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Phát triển đội ngũ	Nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ CBVC	Cử GV tham gia dự tuyển NCS	BCN khoa; GV	1 GV tham gia học tiến sĩ	Trong năm học	
			Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng do nhà trường tổ chức	Cán bộ liên quan	Hoàn thành kế hoạch học tập	7/2025	
			Tuyển dụng GV	BCN khoa; Bộ môn	Tuyển dụng được 1 đến 2 GV	Trong năm học	
2	Phân công nhiệm vụ NH cho CBVC	Xác định rõ trách nhiệm; Làm cơ sở để đánh giá, xếp loại CBVC	Phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng cán bộ viên chức.	Lãnh đạo khoa, Bộ môn	Bảng phân công nhiệm vụ, danh sách trợ lý năm học;	10/2024	
3	Đánh giá, xếp loại CBVC	Đánh giá, xếp loại đúng CBVC	Đánh giá phân loại CBVC theo hướng dẫn	Lãnh đạo khoa, Bộ môn	Kết quả đánh giá phân loại CBVC	Theo kế hoạch của trường	
4	Nâng cao chất lượng công tác lưu trữ văn bản	Xây dựng hệ thống minh chứng	Lưu trữ văn bản của các hoạt động do khoa, BM tổ chức	Lãnh đạo khoa, Bộ môn, trợ lý	Hệ thống quản lý văn bản của khoa	Thường xuyên	
5	Tổ chức hội nghị VC, NLĐ NH 2025-2026	Thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ sở	Tổng kết năm học; Xây dựng kế hoạch năm học mới	BCN khoa; BCH công đoàn	Báo cáo tổng kết năm học; Phương hướng năm học mới	9/2025	

### 2. Công tác đào tạo

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tuyển sinh ĐH CQ, cao học	Thu hút người học đến học tập tại trường	Tham gia xây dựng đề án, thông tin, quảng bá công tác tuyển sinh	Khoa phối hợp với phòng đào tạo	Đạt chỉ tiêu tuyển sinh ĐH chính quy; 5 học viên cao học	Theo kế hoạch tuyển sinh của trường	
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo	CTĐT các khóa học đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tiễn	Xây dựng kế hoạch dạy học năm học và tổ chức triển khai	Trợ lý đào tạo, các BM; Phối hợp với phòng đào tạo	Kế hoạch được phê duyệt; Kết quả triển khai kế hoạch	8/2024	

3	Cử giảng viên đi thực tế chuyên môn	Nâng cao chất lượng dạy học	Cử giảng viên đi thực tế chuyên môn tại trường phổ thông	Các BM; Trợ lý đào tạo	Cử 2 đến 4 GV đi thực tế chuyên môn tại trường PT	7/2025	
4	Rà soát CTĐT trình độ thạc sĩ	Cập nhật thường xuyên CTĐT	Rà soát, cập nhật CTĐT theo chu kỳ 2 năm	Các BM; GV toàn khoa	CTĐT được rà soát, cập nhật	8/2025	
5	Triển khai tổ chức đào tạo theo hình thức E-learning	Chuyển đổi hình thức đào tạo theo định hướng chuyển đổi số	Tổ chức dạy học theo hình thức E-learning các học phần đã có học liệu điện tử	Trợ lý đào tạo; Các BM; GV liên quan	Các học phần đã có học liệu điện tử được triển khai dạy học E-learning	6/2024	
6	Phát triển chương trình và triển khai bồi dưỡng giáo viên phổ thông	Nâng cao vai trò của trường sư phạm với trường phổ thông	Rà soát, cập nhật, xây dựng mới các nội dung bồi dưỡng; Triển khai các lớp bồi dưỡng.	Khoa, BM; GV toàn khoa	Chương trình bồi dưỡng được rà soát, cập nhật, xây dựng mới; Các lớp bồi dưỡng.	8/2024	
7	Đề xuất mở ngành mới	Đáp ứng nhu cầu xã hội	Đề xuất mở ngành Huấn luyện thể thao	BCN khoa	Bản đề xuất mở ngành	10/2024	

### 3. Khoa học công nghệ

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Đề xuất và thực hiện đề tài khoa học các cấp	Nâng cao năng lực NCKH của GV và sinh viên	Đề xuất đề tài KH cấp ĐH, cơ sở và SV	Giảng viên	Được phê duyệt 1 đề tài CS, 6 cấp SV	10/2024	
			Hoàn thành các đề tài đã được phê duyệt	Nhóm NC	Nghiệm thu đề cơ sở và đề tài ĐH	Trong năm học	
2	Công bố các kết quả nghiên cứu	Nâng cao năng lực NCKH của GV và sinh viên	Công bố các kết quả NC trên các tạp chí, hội thảo KH chuyên ngành	GV, SV	20 bài báo được công bố	7/2025	
3	Biên soạn giáo trình cho các CTĐT.	Hoàn thiện hệ thống học liệu phục vụ cho đào tạo;	Đăng ký viết GT năm học	GV	2 giáo trình được phê duyệt	10/2024	
4	Triển khai xây dựng bài giảng E-learning	Phát triển học liệu phục vụ đào tạo	Đăng ký mới và nghiệm thu bài giảng đã được phê duyệt	GV	Nghiệm thu 3 bài giảng; Đăng ký mới 1 bài giảng	8/2025	
5	Tổ chức hội thảo KH; seminar	Nâng cao năng lực NCKH của GV và sinh viên	Tổ chức hội thảo khoa học; seminar chuyên đề cấp khoa	Khoa, trợ lý khoa học; Bộ môn	01 hội thảo, seminar cấp khoa	7/2025	

*Nguyễn*

#### 4. Quản lý cơ sở vật chất; Công nghệ thông tin và thư viện; Kế hoạch

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tăng cường công tác quản lý CSVC, trang thiết bị được nhà trường giao	Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có	Giữ gìn, vệ sinh hệ thống CSVC được nhà trường giao;	Lãnh đạo khoa; CB phụ trách CSVC	Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo;	Hoạt động thường xuyên;	
			Đề xuất mua trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn.	Lãnh đạo khoa; CB phụ trách CSVC	Bản đề xuất mua sắm.	Trước mỗi học kỳ.	
2	Phát triển học liệu phục vụ đào tạo	Đảm bảo sự tương thích giữa hệ thống học liệu với các CTĐT	Rà soát, cập nhật hệ thống học liệu	BM, trợ lý đào tạo, GV	Bảng rà soát học liệu tương ứng với từng học phần	12/2024	
			Đề xuất mua, biên soạn giáo trình còn thiếu	BM, trợ lý đào tạo, GV	Danh mục đề xuất mua mới và biên soạn giáo trình	12/2024	
3	Cập nhật thông tin lên website	Quảng bá hình ảnh của khoa và trường	Cập nhật thông tin lên website của khoa	Bộ phận truyền thông	Trang web cập nhật thường xuyên	Thường xuyên	
4	Xây dựng kế hoạch năm học	Xác định các nhiệm vụ trọng tâm của năm học	Xây dựng kế hoạch năm học 2024 – 2025 của khoa và bộ môn	Khoa; Bộ môn	Bản kế hoạch của khoa và bộ môn	10/2024	

#### 5. Khảo thí và đảm bảo chất lượng

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Cập nhật ngân hàng kiểm tra, đánh giá	Đảm bảo sự tương thích giữa kiểm tra đánh giá với CDR	Rà soát, cập nhật ngân hàng câu hỏi	Trợ lý khảo thí; GV	Ngân hàng câu hỏi được cập nhật đúng quy định	7/2025	
2	Tự kiểm tra, đánh giá các mặt công tác.	Đảm bảo các mặt công tác thực hiện đúng theo quy định	Xây dựng kế hoạch, triển khai kiểm tra thường xuyên	Trợ lý khảo thí; BM, GV	Kế hoạch, biên bản kiểm tra	8/2025	
3	Tiếp tục cải tiến sau đánh giá ngoài	Nâng cao chất lượng đào tạo	Khắc phục tồn tại và phát huy điểm mạnh được đoàn ĐGN chỉ ra	Toàn khoa	Bản kế hoạch được thông qua và triển khai	Trong năm học	
4	Đánh giá SV TN theo CDR	Kiểm định chất lượng đào tạo	Tham gia đánh giá SV tốt nghiệp theo CDR	Trợ lý khảo thí; BM, GV	Các SV tốt nghiệp được đánh giá	Theo kế hoạch của trường	

## 6. Công tác học sinh sinh viên và thanh tra pháp chế

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung chính	Người thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tổ chức các hoạt động đầu năm, đầu khóa học cho SV	Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho SV	Tuyên truyền, giáo dục... qua sinh hoạt lớp	GVCN-CVHT	Kế hoạch, nội dung giáo dục cho SV;	9/2024	
			Tổ chức gặp mặt đầu khóa cho SV K59	BCN khoa; Trợ lý SV	Kế hoạch, chương trình buổi gặp mặt.	9/2024	
2	Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV	Tư vấn, hỗ trợ SV kịp thời	Triển khai tư vấn, hỗ trợ thường xuyên	Trợ lý SV; Tổ chức đoàn thể; GVCN-CVHT	Biên bản họp lớp; Báo cáo KQ hoạt động tư vấn, hỗ trợ.	Trong năm học	
3	Tổ chức các hoạt động phong trào cho SV.	Tạo môi trường sống và học tập tốt; Nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ SV	Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động phong trào cho SV	Trợ lý SV; Tổ chức đoàn thể; GVCN-CVHT	Kế hoạch và báo cáo kết quả các hoạt động	Trong năm học	
4	Góp ý cho các dự thảo văn bản quản lý	Nâng trách nhiệm của CBVC và chất lượng văn bản.	Góp ý các văn bản theo quy định, hướng dẫn	Toàn thể CBVC	Các văn bản góp ý	Theo văn bản triển khai	
5	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nội quy...	Nâng cao nhận thức về pháp luật cho CBVC và SV	Phổ biến các văn bản theo kế hoạch triển khai	Lãnh đạo khoa	Báo cáo kết quả thực hiện	Theo văn bản triển khai	

V. Các đề xuất, kiến nghị (NẾU CÓ): Không

VI. Các yêu cầu của Hiệu trưởng đối với kế hoạch

HIỆU TRƯỞNG *Ngân*  
  
 PGS.TS Mai Xuân Trường

TRƯỞNG KHOA THỂ DỤC THỂ THAO

*Nguyễn Cương*  
 Đỗ Ngọc Cương